



QUY ĐỊNH

**về quản lý và xét duyệt cán bộ, công chức,
viên chức và đảng viên đi nước ngoài**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 21 tháng 7 năm 2014 của Bộ Chính trị về tăng cường quản lý các đoàn đi công tác nước ngoài; Quy định số 86-QĐ/TW ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Ban Bí thư về nhiệm vụ của đảng viên và công tác quản lý đảng viên ở nước ngoài; Quy định số 58-QĐ/TW ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị “Một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng”;
- Căn cứ Quyết định số 2231-QĐ/TU ngày 28 tháng 3 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy về quản lý và xét duyệt đi nước ngoài đối với cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành ủy;
- Căn cứ Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế quản lý và xét duyệt cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đi nước ngoài;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Thành ủy và Thường trực Quận ủy khóa XII nhiệm kỳ 2020 – 2025 (Quy chế số 13-QC/QU ngày 12 tháng 7 năm 2022); Quy định số 521-QĐ/QU ngày 07 tháng 4 năm 2021 của Ban Thường vụ Quận ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; từ chức, miễn nhiệm, thôi giữ chức vụ; điều động, luân chuyển cán bộ;

Xét đề nghị của Ban Tổ chức Quận ủy,

Ban Thường vụ Quận ủy ban hành Quy định về quản lý và xét duyệt cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên đi nước ngoài như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

- Quy định này xác định thẩm quyền quản lý, xét duyệt, cử, cho phép cán bộ diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang công tác tại các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ

chức chính trị - xã hội, Trung tâm Chính trị, Nhà Thiếu nhi quận; đảng viên thuộc Đảng bộ quận đi nước ngoài.

- Cán bộ, công chức, viên chức còn lại thuộc phạm vi, thẩm quyền xét duyệt theo Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế quản lý và xét duyệt cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đi nước ngoài.

2. Đối tượng áp dụng

- Cán bộ diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý, cụ thể gồm các chức danh: Quận ủy viên (trừ các đồng chí thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý); ủy viên Ủy ban Kiểm tra Quận ủy; cấp trưởng, cấp phó cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Quận ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, Trung tâm Chính trị, Hội Chữ thập đỏ quận; cấp trưởng, cấp phó các phòng, ban, cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân quận (bao gồm viên chức lãnh đạo, quản lý các trường công lập trên địa bàn quận), Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ công ích quận; bí thư, phó bí thư chi bộ, đảng bộ cơ sở; chủ tịch, phó chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, chủ tịch Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam phường.

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang công tác tại các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, Trung tâm Chính trị, Nhà Thiếu nhi quận.

- Đảng viên thuộc Đảng bộ quận.

3. Cán bộ, công chức, viên chức các đơn vị còn lại do các cơ quan có thẩm quyền xem xét, ban hành theo quy định phân cấp quản lý cán bộ.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. “Đi nước ngoài về việc công”: Là việc cấp có thẩm quyền cử cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài để thực hiện nhiệm vụ, chức năng chuyên môn của cơ quan, đơn vị; nhiệm vụ chính trị của Nhà nước; phục vụ lợi ích phát triển của cơ quan, đơn vị bao gồm: Đào tạo, bồi dưỡng, tham dự các khóa học ngắn hạn và dài hạn, các lớp tập huấn, hoạt động chuyển giao công nghệ, tham quan, khảo sát, thực tập chuyên môn, nghiên cứu, học tập kinh nghiệm, hội nghị, hội thảo,...

2. “Đi nước ngoài về việc riêng”: Là việc cấp có thẩm quyền cho phép cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên đi nước ngoài vì mục đích cá nhân không liên quan đến hoạt động công vụ, nghề nghiệp, chức vụ, chức danh mà cá nhân đó đang đảm nhiệm trong cơ quan, tổ chức thuộc Nhà nước bao gồm: Du lịch, thăm người thân, khám chữa bệnh,...

3. “Đi nước ngoài về việc riêng có thư mời đích danh”: Là việc cấp có thẩm quyền cho phép đi nước ngoài về việc riêng theo văn bản đề nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân mời trực tiếp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

4. “Đi nước ngoài theo Đoàn”: Là việc cấp có thẩm quyền cử, cho phép cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài theo Đoàn có từ 02 (hai) người trở lên, đi cùng một khoảng thời gian và cùng mục đích công tác.

Điều 3. Yêu cầu xét duyệt đi nước ngoài

1. Đảm bảo sự lãnh đạo thống nhất của Quận ủy, quản lý tập trung của Ủy ban nhân dân quận; sự phối hợp liên thông của các cơ quan tham mưu, giúp việc Quận ủy giữa khối cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và khối cơ quan quản lý Nhà nước trong công tác xét duyệt cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên đi nước ngoài.

2. Cải cách thủ tục hành chính; giảm bớt các thủ tục không cần thiết; thực hiện phân công, phân cấp, ủy quyền rõ ràng gắn với xác định trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong xét duyệt cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên đi nước ngoài; kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện công tác này.

3. Chủ động xây dựng kế hoạch đi nước ngoài (kể cả việc công và việc riêng) của cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên ở các cơ quan, đơn vị phải thực hiện nghiêm chế độ xin phép, báo cáo theo quy định.

4. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 38-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường quản lý các đoàn đi công tác nước ngoài.

Điều 4. Các hành vi bị nghiêm cấm

1. Tự ý đi nước ngoài mà không xin phép cơ quan chủ quản, cấp, người có thẩm quyền; tự ý đi nước ngoài trước khi được sự chấp thuận của cơ quan chủ quản, cấp có thẩm quyền.

2. Tự ý ở lại nước ngoài quá thời gian quy định mà không xin phép cơ quan chủ quản, cấp có thẩm quyền.

3. Mang theo vũ khí, trang thiết bị kỹ thuật, phương tiện nghiệp vụ, tiền, tài sản được cơ quan, đơn vị giao quản lý khi đi nước ngoài; trù trường hợp vì mục đích công vụ và được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

4. Mang theo tài liệu mật của Đảng, Nhà nước và của cơ quan, đơn vị đi nước ngoài khi chưa được sự cho phép của cấp có thẩm quyền.

5. Sử dụng ngân sách nhà nước để đi nước ngoài về việc riêng.

6. Sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ vào mục đích kinh doanh hoặc đi nước ngoài về việc riêng.

7. Đi nước ngoài về việc riêng nhưng kinh phí do các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong nước và ngoài nước đài thọ, trừ các trường hợp sau đây:

7.1. Có thư mời đích danh và được cấp có thẩm quyền cho phép đi nước ngoài.

7.2. Trúng thưởng chương trình khuyến mãi, chương trình tưởng thưởng của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong nước và ngoài nước.

8. Không trung thực trong việc kê khai mục đích đi nước ngoài.

9. Đi không đúng quốc gia đến đã được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

Điều 5. Đối tượng chưa xét duyệt đi nước ngoài

Chưa cử, chưa cho phép đi nước ngoài đối với cán bộ đang trong thời gian kiểm điểm, xem xét, thi hành kỷ luật; đang bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy; đình chỉ sinh hoạt đảng; người công tác tại các đơn vị đang bị tiến hành thanh tra; kiểm tra có trách nhiệm liên quan trực tiếp đến nội dung thanh tra, kiểm tra; những người trong diện chưa được xuất cảnh theo quy định của pháp luật hiện hành về xuất, nhập cảnh của công dân Việt Nam và các vấn đề liên quan đến công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

Điều 6. Nguyên tắc xét duyệt đi nước ngoài

1. Cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên ra nước ngoài đều phải có đơn đề nghị gửi lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý và cấp ủy chỉ bộ nơi đảng viên sinh hoạt Đảng trước khi đi và báo cáo kết quả sau khi về nước.

2. Việc chọn cử, cho phép cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên đi nước ngoài phải xuất phát từ yêu cầu thật cần thiết, tránh trùng lặp, triệt để tiết kiệm, bảo đảm an ninh, bí mật quốc gia, bí mật cơ quan đang công tác; việc đi nước ngoài không ảnh hưởng tiêu cực đến quá trình thực thi công vụ của cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên.

3. Không xét duyệt đi nước ngoài về việc công đối với cán bộ, công chức, viên chức đang trong thời gian bị xử lý kỷ luật đảng từ hình thức khiển trách trở lên; việc cử đi nước ngoài về việc công không quá 02 (hai) lần trong 01 (một) năm, trường hợp đặc biệt phải được cấp có thẩm quyền xem xét, chấp thuận bằng văn bản; không bố trí từ 02 (hai) lãnh đạo chủ chốt trở lên của một cơ quan, đơn vị, địa phương cùng tham gia một đoàn công tác đi nước ngoài.

4. Cơ quan, đơn vị và người có thẩm quyền xem xét cử, cho phép cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên đi nước ngoài theo đúng phân công, phân cấp, ủy quyền xét duyệt cho cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên đi nước ngoài được nêu theo Quy định này.

5. Việc mời, xin phép và cho phép đi nước ngoài phải thể hiện bằng văn bản; tổ chức, cá nhân liên quan đến chuyến đi có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ, chính xác tài liệu, thông tin cần thiết để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Hồ sơ xét duyệt được lưu trữ tại cơ quan ra quyết định.

6. Việc cử, cho phép cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên đi nước ngoài thực hiện đúng Quy định số 58-QĐ/TW; Chỉ thị số 38-CT/TW và Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21 tháng 12 năm 2012 của Ban Bí thư về đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Điều 7. Tiêu chuẩn xét duyệt đi nước ngoài về việc công

Những người được cử, cho phép đi nước ngoài về việc công phải bảo đảm các tiêu chuẩn sau:

1. Bảo đảm không có dấu hiệu phức tạp về chính trị và phẩm chất, đạo đức.
2. Có trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của chuyển đi nước ngoài; nội dung đi nước ngoài phải phù hợp với chức trách, nhiệm vụ đang được phân công đảm nhiệm.
3. Có tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành nghiêm chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.
4. Các trường hợp đi nước ngoài để tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ bằng nguồn ngân sách nhà nước, ngoài các tiêu chuẩn nêu trên còn phải đảm bảo các điều kiện hiện hành về đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức.
5. Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

Chương II

THẨM QUYỀN, PHÂN CÔNG, PHÂN CẤP,

ỦY QUYỀN QUẢN LÝ VÀ XÉT DUYỆT ĐI NƯỚC NGOÀI

Điều 8. Thẩm quyền xét duyệt, phân công, phân cấp, ủy quyền quyết định cử, cho phép cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên đi nước ngoài (bao gồm về việc công và về việc riêng)

1. Thường trực Quận ủy

- Thường trực Quận ủy cho ý kiến đi nước ngoài (trước khi xin phép cấp có thẩm quyền, người có thẩm quyền xét duyệt) đối với các chức danh: Bí thư, Phó Bí thư Quận ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận; Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy.

- Thường trực Quận ủy cho ý kiến về việc đi nước ngoài đối với các đồng chí thuộc diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý, cụ thể gồm: Quận ủy viên (trừ các đồng chí thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý); ủy viên Ủy ban Kiểm tra Quận ủy; cấp trưởng, cấp phó cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Quận ủy, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, Trung tâm Chính trị, Hội Chữ thập đỏ quận; cấp trưởng, cấp phó các phòng, ban, cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân quận (bao gồm viên chức lãnh đạo, quản lý các trường công lập trên địa bàn quận), Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ công ích quận; bí thư, phó bí thư chi bộ, đảng bộ cơ sở; chủ tịch, phó chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường.

Sau khi Thường trực Quận ủy cho ý kiến, giao:

1.1. Văn phòng Quận ủy

- Tham mưu ban hành văn bản của Thường trực Quận ủy về việc đi nước ngoài đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý và gửi đến các cơ quan có thẩm quyền để trao đổi xin ý kiến, cho phép cán bộ đi nước ngoài theo phân công, phân cấp và ủy quyền.

1.2. Ban Tổ chức Quận ủy

- Tham mưu ban hành văn bản kết luận của Thường trực Quận ủy về việc đi nước ngoài đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý và gửi đến các cơ quan có thẩm quyền để ra quyết định cử, cho phép cán bộ đi nước ngoài theo phân công, phân cấp và ủy quyền.

- Tham mưu Thường trực Quận ủy ký quyết định cử, cho phép đi nước ngoài đối với cán bộ là: Cấp trưởng (trừ các trường hợp cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý), cấp phó các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Quận ủy; ủy viên Ủy ban Kiểm tra Quận ủy; cấp trưởng, cấp phó Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, Trung tâm Chính trị quận; bí thư, phó bí thư chi bộ, đảng bộ cơ sở không thuộc khối quản lý Nhà nước, đơn vị sự nghiệp thuộc quận, khối phường.

1.3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận

Căn cứ kết luận của Thường trực Quận ủy, ra quyết định cử, cho phép đi nước ngoài đối với cán bộ là: Cấp trưởng, cấp phó các phòng, ban, cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân quận, Hội Chữ thập đỏ quận, Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ công ích quận; khối phường (bao gồm: bí thư, phó bí thư đảng ủy; chủ tịch, phó chủ tịch ủy ban nhân dân phường, chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường); hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập thuộc Ủy ban nhân dân quận.

Ngay sau khi có quyết định cho phép cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài, Ủy ban nhân dân quận gửi 01 bản (quyết định) về Ban Tổ chức Quận ủy để theo dõi, quản lý và lưu hồ sơ.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xét và ban hành quyết định cử, cho phép đi nước ngoài đối với các trường hợp

Công chức, viên chức, người lao động các phòng, ban, cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân quận, Hội Chữ thập đỏ quận, Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ công ích quận; cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách thuộc Ủy ban nhân dân phường; công chức, viên chức, người lao động khối trường học từ Mầm non đến Trung học cơ sở (trừ các trường hợp nêu tại Khoản 1, Điều 8 Quy định này).

Ngay sau khi có quyết định cho phép cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài, Ủy ban nhân dân quận gửi 01 bản (quyết định) về cấp ủy cơ sở quản lý đảng viên để theo dõi, quản lý và lưu hồ sơ (trường hợp là đảng viên).

3. Bí thư Quận ủy ủy quyền Trưởng Ban Tổ chức Quận ủy

Xét duyệt đi nước ngoài đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, Trung tâm Chính trị, Nhà Thiếu nhi quận (trừ các trường hợp nêu tại Khoản 1, Điều 8 Quy định này).

4. Các cấp ủy cơ sở

Cho ý kiến đi nước ngoài (trước khi xin phép cấp, người có thẩm quyền xét duyệt) đối với trường hợp nêu tại khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Điều 8 Quy định này).

Xét duyệt đi nước ngoài cho đảng viên thuộc cấp ủy cơ sở quản lý kể cả cấp ủy viên cơ sở (trừ những trường hợp nêu tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Điều 8 Quy định này).

5. Các chi bộ, đảng bộ cơ sở (có ngành dọc thuộc Thành phố Hồ Chí Minh quản lý như: Đảng ủy Công an quận, Quân sự quận, Chi cục Thuế, Bảo hiểm xã hội, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Chi cục Thi hành án dân sự, Đội Thanh tra địa bàn, Đội Quản lý thị trường số 8, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai, các trường Trung học phổ thông,...):

5.1. Đối với cán bộ chủ chốt diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý (bí thư, phó bí thư chi bộ, đảng bộ cơ sở) đã có quyết định của cơ quan chủ quản về việc cho phép đi nước ngoài thì không làm thủ tục trình, xét duyệt theo Quy định này mà gửi quyết định của cơ quan chủ quản (hoặc đơn đề nghị ra nước ngoài có ý kiến chấp thuận của cấp có thẩm quyền quyết định) về Ban Tổ chức Quận ủy để báo cáo Thường trực Quận ủy; đồng thời, báo cáo cấp ủy trực tiếp quản lý và chi ủy nơi sinh hoạt (nếu là đảng viên) theo quy định.

Riêng trường hợp cán bộ lãnh đạo, quản lý là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ quận thuộc cơ quan chủ quản của cấp bộ, ngành ở Trung ương quản lý như Công an, Quân sự, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân,... Sau khi có ý kiến đồng ý bằng văn bản của cơ quan chủ quản tại Thành phố Hồ Chí Minh thì gửi kèm đơn đề nghị đi nước ngoài về Ban Tổ chức Quận ủy để tham mưu trình Thường trực Quận ủy ra văn bản thống nhất theo quy định.

5.2. Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, đảng viên không thuộc diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý gửi đơn đề nghị ra nước ngoài về việc riêng và các tài liệu liên quan đến cấp có thẩm quyền xét duyệt, đồng thời báo cáo cấp ủy trực tiếp quản lý và chi ủy nơi sinh hoạt (nếu là đảng viên) theo quy định.

6. Cán bộ, công chức, viên chức thuộc ngành dọc quản lý, thực hiện theo quy định ngành.

Điều 9. Phân công thẩm định hồ sơ, xét duyệt, quyết định cử, cho phép cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên đi nước ngoài

1. Ban Tổ chức Quận ủy

Tiếp nhận hồ sơ, trình Thường trực Quận ủy cho ý kiến, cử, cho phép cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài thuộc các trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều 8 Quy định này.

Trực tiếp thẩm định hồ sơ, quyết định cử, cho phép cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên đi nước ngoài thuộc các trường hợp quy định tại Khoản 3, Điều 8 Quy định này.

2. Phòng Nội vụ quận

Thẩm định hồ sơ, báo cáo Thường trực Quận ủy cho ý kiến, cử, cho phép cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định cử, cho phép cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài thuộc các trường hợp: cấp trưởng, cấp phó các phòng, ban, cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân quận (bao gồm viên chức lãnh đạo, quản lý các trường công lập trên địa bàn quận), Hội Chữ thập đỏ quận, Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ công ích quận; bí thư, phó bí thư chi bộ, đảng bộ cơ sở (khối phường, các đơn vị sự nghiệp thuộc quận); chủ tịch, phó chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường.

Thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định cử, cho phép cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài thuộc các trường hợp quy định tại Khoản 2, Điều 8 Quy định này.

3. Cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị phân công bộ phận tổ chức cán bộ hoặc bộ phận khác theo điều kiện, đặc thù thực hiện thẩm định, trình người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định cử, cho phép đi nước ngoài đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và đảng viên thuộc quyền quản lý theo thẩm quyền quy định tại Điều 8 Quy định này.

Điều 10. Xét duyệt đi nước ngoài về việc riêng trong một số tình huống cụ thể

Trường hợp phải đi nước ngoài để điều trị bệnh, cấp cứu; không xét duyệt, cho phép đi nước ngoài về việc riêng (tham quan, du lịch, thăm thân nhân,...) trong các trường hợp sau: Trong thời điểm có chỉ đạo của cấp có thẩm quyền về đảm bảo ứng trực, xử lý các tình huống khẩn cấp của Thành phố và quận; cần tập trung chỉ đạo Đại hội Đảng các cấp hoặc các công tác đột xuất khác; cán bộ đang trong quá trình kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, kiểm điểm xem xét thi hành kỷ luật hoặc theo yêu cầu của lãnh đạo đơn vị quản lý trực tiếp cán bộ.

Điều 11. Đi nước ngoài theo thư mời đích danh từ phía nước ngoài

1. Trường hợp đi nước ngoài có thư mời đích danh từ phía nước ngoài mà xét thấy thông tin của phía mời chưa rõ ràng, có yếu tố chính trị nhạy cảm thì cơ quan cử cán bộ đi nước ngoài có trách nhiệm phối hợp với Sở Ngoại vụ, Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác minh làm rõ, bổ sung hồ sơ đề nghị xét duyệt đi nước ngoài.

2. Nghiêm cấm cán bộ đi nước ngoài do các doanh nghiệp tổ chức và đài thọ hoặc do các doanh nghiệp nước ngoài mời đích danh, kể cả doanh nghiệp có tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc cấp mình quản lý. Trường hợp cần thiết cán bộ phải có mặt trong chuyến đi do thực hiện theo hợp đồng, dự án đã được ký kết với đối tác thì ngoài các thông tin cơ bản, phải cung cấp đầy đủ, minh bạch về nguồn kinh phí của chuyến đi trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 12. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị được Ban Thường vụ Quận ủy phân cấp, ủy quyền xét duyệt, cho phép đi nước ngoài

1. Rà soát, thẩm định để đảm bảo việc quyết định cử, cho phép đi nước ngoài trong thẩm quyền được phân cấp, ủy quyền và không trái với các điều khoản tại quy định này.

2. Thực hiện quản lý cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên trong thời gian ở nước ngoài chấp hành pháp luật của nước sở tại và pháp luật Việt Nam.

3. Phân công, bố trí nhân sự đảm bảo sự quản lý, điều hành của đơn vị thông suốt trong thời gian cử, cho phép cán bộ đi nước ngoài.

4. Thực hiện nghiêm việc báo cáo kết quả sau chuyến đi nước ngoài, chấp hành quy định về quản lý, sử dụng hộ chiếu công vụ theo quy định của pháp luật hiện hành; làm tốt công tác lưu trữ hồ sơ, xây dựng cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên đi nước ngoài và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về Ban Tổ chức Quận ủy.

Điều 13. Trách nhiệm, nghĩa vụ của cá nhân được xét duyệt đi nước ngoài

1. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên được cử, cho phép đi nước ngoài

1.1. Sau khi được cơ quan có thẩm quyền ra quyết định cử, cho phép đi nước ngoài, cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên có trách nhiệm báo cáo và gửi cấp ủy chỉ bộ nơi đang sinh hoạt, cơ quan nơi làm việc một bản sao quyết định.

1.2. Trong thời gian ở nước ngoài, cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên có trách nhiệm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao trong công tác, học tập, nghiên cứu và thực hiện đúng nghĩa vụ của công dân Việt Nam khi ở nước ngoài, chấp hành các quy định pháp luật của nước sở tại.

1.3. Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc sau khi nhập cảnh về nước, cán bộ, công chức, viên chức phải báo cáo đầy đủ, trung thực, bằng văn bản với cấp có thẩm quyền trực tiếp quản lý về việc chấp hành pháp luật Việt Nam, pháp luật nước sở tại, quan hệ, tiếp xúc với cá nhân, tổ chức nước ngoài.

Nội dung, thời hạn nộp báo cáo là cơ sở để cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị xem xét, quyết định cho cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên đi nước ngoài lần sau.

2. Nghĩa vụ của cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên được cử, cho phép đi nước ngoài

2.1. Chấp hành pháp luật Việt Nam và pháp luật của quốc gia (vùng lãnh thổ) khi đi nước ngoài.

2.2. Giữ gìn hình ảnh quốc gia, hình ảnh dân tộc khi ở nước ngoài.

2.3. Báo cáo ngay cho thủ trưởng cơ quan chủ quản, cấp có thẩm quyền nếu không thực hiện chuyển đi nước ngoài, ở lại nước ngoài quá thời gian quy định.

2.4. Không được đưa thân nhân khi đi công tác, trường hợp có lý do đặc biệt hoặc do yêu cầu công tác thì phải báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định.

2.5. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhập cảnh Việt Nam sau khi kết thúc chuyến đi, gửi bản sao của hộ chiếu có thông tin xuất nhập cảnh cho cấp ra quyết định và cơ quan chủ quản để quản lý, theo dõi.

2.6. Người được cấp hộ chiếu hộ ngoại giao, hộ chiếu công vụ có nghĩa vụ sử dụng hộ chiếu theo các quy định hiện hành có liên quan về hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ.

Điều 14. Quản lý, sử dụng hộ chiếu

1. Cơ quan chủ quản cần đảm bảo các cá nhân được cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ được sử dụng một loại hộ chiếu còn giá trị sử dụng cho mỗi chuyến đi công tác nước ngoài với quyết định cử đi công tác và tính chất công việc thực hiện ở nước ngoài, trừ trường hợp đặc biệt theo hướng dẫn của Bộ Ngoại giao.

1.1. Không sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ vào mục đích kinh doanh, du lịch và các mục đích khác không mang tính chất công vụ.

1.2. Khi phát hiện hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ bị mất vì bất cứ lý do gì, cơ quan quản lý cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên được cấp hộ chiếu cần thông báo ngay bằng văn bản cho Sở Ngoại vụ.

1.3. Hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ do cơ quan quản lý trực tiếp cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên quản lý. Hộ chiếu phổ thông do cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên giữ, bảo quản.

1.4. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên không còn thuộc đối tượng được sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ mà hộ chiếu được cấp vẫn còn giá trị, thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý hộ chiếu của cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên gửi văn bản đề nghị thu hồi, hủy giá trị sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ theo quy định.

2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhập cảnh Việt Nam sau khi kết thúc chuyến công tác ở nước ngoài, cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên phải nộp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ cho cơ quan có thẩm quyền quản lý, trừ trường hợp có lý do chính đáng do người đứng đầu cơ quan, đơn vị quy định.

Chương III

THÀNH PHẦN HỒ SƠ, THỜI GIAN NỘP HỒ SƠ, QUY TRÌNH XÉT DUYỆT ĐI NƯỚC NGOÀI

Điều 15. Thành phần hồ sơ, thời gian nộp hồ sơ xét duyệt đi nước ngoài

1. Thành phần hồ sơ

1.1. Hồ sơ đi nước ngoài về việc công

- Công văn của cơ quan, đơn vị đề nghị cho phép đi nước ngoài về việc công, ghi cụ thể nước đến, cả tên đơn vị, địa phương nơi đến của nước sở tại; thời gian đi, mục đích chuyến đi; nguồn kinh phí chuyến đi, số lần đi nước ngoài trong 02 năm gần nhất; bản sao văn bản của các cơ quan cấp trên có thẩm quyền cử đi nước ngoài.

- Đơn đề nghị đi nước ngoài (có xác nhận, ý kiến của thủ trưởng cơ quan, đơn vị đang công tác, ý kiến của cấp ủy nơi sinh hoạt).

- Chương trình làm việc, học tập; nội dung thuyết trình, phát biểu tại nước ngoài; văn bản thẩm định nội dung thuyết trình, phát biểu của cán bộ, công chức, viên chức được cử đi nước ngoài (nếu có).

- Bản sao văn bản có liên quan (thư mời của đối tác, chương trình làm việc với đối tác), tờ trình của cá nhân (nêu rõ tổ chức, hoạt động của đối tác, mối quan hệ với đối tác và lý do được mời) nếu được đối tác nước ngoài mời đích danh.

1.2. Hồ sơ đi nước ngoài về việc riêng

1.2.1. Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương từ ngân sách Nhà nước, gồm:

- Đơn đề nghị đi nước ngoài về việc riêng; có ý kiến của thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi công tác; ý kiến của cấp ủy cơ sở về đơn đề nghị đi nước ngoài về việc riêng của cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương từ ngân sách Nhà nước.

Riêng các đồng chí là cấp trưởng, cấp phó các phòng, ban, cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân quận, Hội Chữ thập đỏ, Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích; khối phường (bao gồm: chủ tịch, phó chủ tịch Ủy ban nhân dân, chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường) phải được Thường trực Ủy ban nhân dân quận đồng ý bằng văn bản (tờ trình hoặc công văn).

- Thư mời của đối tác (nếu có).

1.2.2. Đối với đảng viên không là cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương từ ngân sách Nhà nước và đảng viên ở khối doanh nghiệp ngoài Nhà nước, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, gồm:

- Đơn đề nghị đi nước ngoài về việc riêng; có ý kiến của cấp ủy cơ sở về đơn đề nghị đi nước ngoài về việc riêng của đảng viên.

- Thư mời của đối tác (nếu có).

2. Thời gian nộp hồ sơ

2.1. Thời gian nộp hồ sơ đề nghị đi nước ngoài về việc công

Cơ quan, đơn vị cử cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên đi nước ngoài về việc công có trách nhiệm nộp đầy đủ hồ sơ theo Quy định này về Ban Tổ chức Quận ủy hoặc Phòng Nội vụ quận trước thời hạn đi công tác 15 ngày làm việc.

Ban Tổ chức Quận ủy hoặc Phòng Nội vụ quận có trách nhiệm thẩm định hồ sơ trình cấp có thẩm quyền cho ý kiến, quyết định cử, cho phép cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và đảng viên theo Quy định này và trả lời bằng văn bản trong 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

2.2. Thời gian nộp hồ sơ xin xét duyệt đi nước ngoài về việc riêng không có thư mời đích danh

Cơ quan, đơn vị nộp đầy đủ hồ sơ theo Quy định này về Ban Tổ chức Quận ủy hoặc Phòng Nội vụ quận trước 10 ngày làm việc, kể từ ngày cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên xin phép đi nước ngoài.

Ban Tổ chức Quận ủy hoặc Phòng Nội vụ quận có trách nhiệm thẩm định hồ sơ trình cấp có thẩm quyền cho ý kiến, quyết định cử, cho phép cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và đảng viên theo Quy định này và trả lời bằng văn bản trong 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

2.3. Đi nước ngoài về việc riêng có thư mời đích danh

Cơ quan, đơn vị nộp đầy đủ hồ sơ theo Quy định này về Ban Tổ chức Quận ủy hoặc Phòng Nội vụ quận trước 20 ngày làm việc, kể từ ngày cán bộ, công chức, viên chức và người lao động xin phép đi nước ngoài.

Ban Tổ chức Quận ủy hoặc Phòng Nội vụ quận có trách nhiệm thẩm định hồ sơ trình cấp có thẩm quyền cho ý kiến, quyết định cử, cho phép cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và đảng viên theo Quy định này và trả lời bằng văn bản trong 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

Điều 16. Quy trình xét duyệt đi nước ngoài

1. Đối với các chức danh: Quận ủy viên (trừ các đồng chí thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý); ủy viên Ủy ban Kiểm tra Quận ủy; cấp trưởng, cấp phó cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Quận ủy, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, Trung tâm Chính trị quận; các trường hợp quy định tại Khoản 3, Điều 8 Quy định này, Ban Tổ chức Quận ủy tiếp nhận, trình Thường trực Quận ủy xem xét, quyết định hoặc trực tiếp quyết định theo phân cấp, ủy quyền.

2. Đối với các chức danh: cấp trưởng, cấp phó các phòng, ban, cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân quận (bao gồm viên chức lãnh đạo, quản lý các trường công lập trên địa bàn quận), Công ty TNHH Một

thành viên Dịch vụ công ích quận; bí thư, phó bí thư chi bộ, đảng bộ cơ sở; chủ tịch, phó chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường; các trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 8 Quy định này, Phòng Nội vụ quận tiếp nhận, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xem xét, quyết định.

3. Đối với các chức danh tại Khoản 4 Điều 8 Quy định này thuộc thẩm quyền đảng bộ, chi bộ cơ sở tiếp nhận, xem xét, quyết định.

Điều 17. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân được phân công, ủy quyền, thẩm định xét duyệt, cử cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài

1. Ban Tổ chức Quận ủy, Phòng Nội vụ quận, cấp ủy cơ sở và thủ trưởng cơ quan, đơn vị có trách nhiệm xem xét, thẩm định, xét duyệt, trình xét duyệt hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên đi nước ngoài. Việc xét duyệt phải đảm bảo theo quy định của Đảng và quy định của pháp luật hiện hành về quản lý cán bộ, công chức, viên chức và quản lý xuất, nhập cảnh của công dân Việt Nam.

2. Cấp ủy đảng, cơ quan, đơn vị tuyệt đối không được cử hoặc cho phép ra nước ngoài (vì bất cứ lý do gì) đối với đảng viên đang trong thời gian xem xét kỷ luật đảng, đang bị điều tra về hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm tư cách đảng viên, có vấn đề liên quan đến chính trị hiện nay, nhưng chưa được cơ quan có thẩm quyền kết luận.

3. Ban Tổ chức Quận ủy, Ủy ban Kiểm tra Quận ủy, Phòng Nội vụ, Thanh tra quận, cấp ủy cơ sở và các cơ quan, đơn vị phối hợp trong việc nắm tình hình có liên quan đến công tác thanh, kiểm tra tại cơ quan, đơn vị phục vụ công tác xét duyệt cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên đi nước ngoài, cụ thể:

Ủy ban Kiểm tra Quận ủy phối hợp cung cấp thông tin liên quan đến công tác thanh, kiểm tra đối với các trường hợp thuộc chức danh quy định tại Khoản 1, Điều 8 Quy định này.

Thanh tra quận phối hợp cung cấp thông tin liên quan đến công tác thanh, kiểm tra đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc hệ thống chính trị quận.

Cấp ủy cơ sở chịu trách nhiệm liên quan đến công tác thanh, kiểm tra đối với cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên xin đi nước ngoài thuộc cấp ủy cơ sở quản lý.

4. Sau khi được cơ quan có thẩm quyền ra quyết định cử, cho phép đi nước ngoài; cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên có trách nhiệm báo cáo và gửi cấp ủy chi bộ nơi đang sinh hoạt, cơ quan, đơn vị một bản sao văn bản cho phép. Cấp ủy chi bộ, cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên đi nước ngoài có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện của đảng viên theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và phân công, bố trí nhân sự đảm bảo sự quản lý, điều hành của đơn vị trong suốt trong thời gian cử, cho phép cán bộ đi nước ngoài. Cấp ủy cơ sở có trách nhiệm thực hiện đầy đủ việc ghi chép vào sổ tình hình chính trị nội bộ theo Quy định số 58-QĐ/TW.

5. Trong thời gian ở nước ngoài, cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên có trách nhiệm thực hiện đúng nghĩa vụ của công dân Việt Nam khi ở nước ngoài, chấp hành các quy định pháp luật của nước sở tại.

6. Sau khi về nước trong thời hạn 15 ngày làm việc, cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên báo cáo kết quả chuyến đi, gửi người đứng đầu cơ quan trực tiếp quản lý, Phòng Nội vụ quận (trường hợp không là đảng viên); cấp ủy nơi đang sinh hoạt, cấp ủy cơ sở (trường hợp là đảng viên); Ban Tổ chức Quận ủy (trường hợp là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý). Nội dung, thời hạn nộp báo cáo là cơ sở để cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị xem xét, quyết định cho cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên đi nước ngoài lần sau.

7. Hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ do cơ quan quản lý trực tiếp cán bộ, công chức quản lý. Hộ chiếu phổ thông do cán bộ, công chức, viên chức giữ, bảo quản.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Tổ chức, cá nhân được phân cấp, ủy quyền quyết định chọn cử tập thể, cá nhân đi nước ngoài bằng ngân sách Nhà nước phải chịu trách nhiệm về tính thiết thực, hiệu quả của chuyến đi, có trách nhiệm bồi hoàn để thu hồi nộp vào ngân sách đối với các trường hợp chi trái quy định pháp luật.

Điều 19. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm với cấp trên về việc xuất cảnh, nhập cảnh của cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền; thường xuyên phối hợp với cấp ủy, ủy ban kiểm tra cùng cấp kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định về xuất cảnh, nhập cảnh của cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên. Định kỳ hàng năm, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị kiểm tra hộ chiếu của cán bộ, công chức, viên chức để phòng ngừa việc xuất cảnh, nhập cảnh trái phép, khi phát hiện cán bộ, công chức, viên chức vi phạm, phải báo cáo cấp trên có ý kiến chỉ đạo xử lý.

Điều 20. Cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên ra nước ngoài phải chấp hành nghiêm Quy định số 86-QĐ/TW và Quy định này, nếu vi phạm sẽ xử lý kỷ luật theo đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước, đồng thời xem xét trách nhiệm của tập thể, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có liên quan.

Điều 21. Hàng quý, cơ quan, đơn vị được phân công, phân cấp, ủy quyền xét duyệt đi nước ngoài có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản về việc xét duyệt đi nước ngoài của cấp mình về Ban Tổ chức Quận ủy (Bộ phận Bảo vệ chính trị nội bộ) trước ngày 15 của tháng cuối quý để tổng hợp báo cáo Ban Tổ chức Thành ủy Ban Thường vụ Quận ủy theo quy định.

Điều 22. Giao Ban Tổ chức Quận ủy theo dõi, hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ xét duyệt đi nước ngoài; chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Quận ủy và các cơ quan chức năng liên quan thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị; khi có chỉ đạo mới của Trung ương, Thành ủy về quản lý, xét

duyet cho đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài, kịp thời tham mưu Ban Thường vụ Quận ủy xem xét, điều chỉnh, bổ sung Quy định này đúng với quy định của Đảng và pháp luật hiện hành.

Điều 23. Quy định này thay thế Quy định số 3468-QĐ/QU ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Ban Thường vụ Quận ủy về quản lý, xét duyệt cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên đi nước ngoài.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy,
- Đồng chí Thiếu tướng Lê Hồng Nam, UVBTVTU, Giám đốc Công an Thành phố,
- Các đồng chí Quận ủy viên,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Quận ủy, Trung tâm Chính trị quận,
- Các cấp ủy cơ sở,
- Các phòng, ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc quận,
- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội quận,
- Lưu Văn phòng Quận ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Lê Hoàng Hà

ĐẢNG ỦY
CHI BỘ.....

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày tháng năm 202...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
ra nước ngoài về riêng

Kính gửi ¹:

Họ và tên : ngày, tháng, năm sinh:

Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể):

Cơ quan công tác:

Căn cước công dân/Hộ chiếu:....., ngày..... tháng..... năm.....

Đi nước ngoài từ ngày..... đến ngày.....

Nơi đến (quốc gia, vùng lãnh thổ):.....

Cơ quan, tổ chức, cá nhân mời, tài trợ chuyến đi (nếu có):

Mục đích, lý do chuyến đi²:.....

Kinh phí chuyến đi³:.....

Đi lần thứ mấy trong năm⁴:.....

Số lần đã đi trong 02 (hai) năm gần nhất:

Không thuộc đối tượng chưa xét duyệt đi nước ngoài⁵.

Tôi xin cam kết chấp hành nghiêm túc các quy định của Đảng, Nhà nước; pháp luật của Việt Nam và nước sở tại.

Đề nghị các cấp ủy đảng, cơ quan có thẩm quyền xem xét, xét duyệt.

Ý kiến của cơ quan công tác

Chấp thuận (hoặc không chấp thuận) cho

.....
đi nước ngoài (theo đơn hoặc từ ngày,
tháng năm đến ngày, tháng năm)

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(ký tên, ghi rõ họ và tên)

Tân Bình, ngày tháng năm

Người làm đơn

¹ Cấp ủy, tổ chức Đảng, tập thể lãnh đạo trực tiếp quản lý đảng viên theo phân cấp quản lý.

² Tham quan, du lịch; thăm thân nhân; khám chữa bệnh; hội thảo, hội nghị, học tập và mục đích khác (ghi rõ).

³ Tự túc; tổ chức, cá nhân mời đài thọ (nêu tên tổ chức, cá nhân mời đài thọ - kèm thư mời).

⁴ Lần thứ nhất, lần thứ hai,...

⁵ Điều 5, Chương I Quy định 2040-QĐ/QU ngày 08/6/2023 của Ban Thường vụ Quận ủy về quản lý và xét duyệt cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên đi nước ngoài.

Ý kiến của cấp ủy chi bộ nơi sinh hoạt
Chấp thuận (hoặc không chấp thuận) cho

.....
đi nước ngoài (theo đơn hoặc từ ngày,
tháng năm đến ngày, tháng năm)

T/M CHI BỘ
(ký tên, ghi rõ họ và tên)

Ý kiến của Cấp ủy cơ sở
Chấp thuận (hoặc không chấp thuận) cho

.....
đi nước ngoài (theo đơn hoặc từ ngày, tháng
năm đến ngày, tháng năm)

T/M ĐẢNG ỦY
(ký tên, ghi rõ họ và tên)

ĐẢNG ỦY
CHI BỘ.....
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày tháng năm 202 ...

BÁO CÁO
về kết quả sau khi đi nước ngoài¹

Thực hiện Quy định số 86-QĐ/TW ngày 28/10/2022 của Ban Bí Thư về nhiệm vụ của đảng viên và công tác quản lý đảng viên ở nước ngoài, tôi xin báo cáo với thủ trưởng cơ quan, cấp ủy, chi bộ quá trình ở nước ngoài, cụ thể như sau:

1. Thông tin cá nhân

- Họ và tên:
- Ngày tháng năm sinh:
- Căn cước công dân/Hộ chiếu:, ngày ... tháng ... năm
- Chức vụ Đảng:
- Chức vụ chính quyền:
- Đơn vị công tác:
- Hiện đang sinh hoạt Đảng tại Chi bộ:
thuộc Đảng bộ

2. Thời gian và địa chỉ nơi đến:

.....
.....

3. Lý do ra nước ngoài:

.....
.....

4. Kết quả chuyển đi:

.....

5. Những vấn đề đảng viên phát hiện liên quan đến vấn đề chính trị cần báo cáo (nếu có):

.....
.....

¹ Theo Khoản 4, Điều 19, Quy định số 58-QĐ/TW ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị, quy định “Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc sau khi nhập cảnh về nước, cán bộ, đảng viên phải báo cáo đầy đủ, trung thực, bằng văn bản với cấp ủy trực tiếp quản lý về việc chấp hành pháp luật Việt Nam, pháp luật nước sở tại, quan hệ, tiếp xúc với cá nhân, tổ chức nước ngoài”.

Xác nhận của cơ quan công tác

Ông (bà)
đã báo cáo kết quả chuyến đi nước ngoài
vào ngày ... tháng ... năm

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(ký tên, ghi rõ họ và tên)

Xác nhận của cấp ủy chi bộ nơi sinh hoạt

Đồng chí đã báo
cáo kết quả chuyến đi nước ngoài vào ngày
... tháng ... năm

T/M CHI BỘ

Tân Bình, ngày ... tháng ... năm ...

Người báo cáo

.....

Ý kiến của Đảng ủy (chi ủy) cơ sở

- Ý kiến của Đảng ủy (chi ủy) cơ sở về nội dung báo cáo kết quả chuyến đi nước ngoài của đảng viên, chi bộ (đảng ủy bộ phận)
- Ghi Sổ ghi chép Quy định 58-QĐ/TW vào ngày ... tháng ... năm ...

T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)